



Mỹ Lộc, ngày tháng 12 năm 2025

## NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 phường Mỹ Lộc, tỉnh Ninh Bình

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ LỘC KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 tỉnh Ninh Bình;

Xét Tờ trình số 35/QTTr-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường đề nghị ban hành Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2026 phường Mỹ Lộc, Báo cáo thẩm tra số 09/BC-BKTNS ngày 24/12/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân phường; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

#### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 phường Mỹ Lộc, cụ thể như sau:**

##### 1. Mục tiêu tổng quát.

Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; chuẩn bị tốt các điều kiện và tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; Kiên định thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số gắn với tái cơ cấu kinh tế, thúc đẩy chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Tập trung phát triển công nghiệp sạch, công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ và chế biến sâu; xây dựng nền nông nghiệp sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, nâng cao giá trị sản phẩm OCOP. Phát triển mạnh kinh tế tư nhân, nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, đời sống Nhân dân; thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu. Tiếp tục phát triển du lịch, bảo tồn và phát huy giá trị di sản, văn hóa, sinh thái, thúc đẩy công nghiệp văn hóa và kinh tế di sản. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thu hút đầu tư, nâng cao hiệu quả đối ngoại; giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự xã hội, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển nhanh và bền vững của phường.

##### 2. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu phát triển kinh tế</b>		
1	Thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	Đạt 100% chỉ tiêu được giao hàng năm
2	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng/ng/năm	93
<b>II</b>	<b>Nhóm chỉ tiêu về xã hội</b>		
1	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	>85
2	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030	%	<0,82
3	Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia		
-	Mầm non	%	94,5
-	Tiểu học (mức độ 2)	%	72,9
-	THCS	%	98,4
4	Chỉ tiêu về y tế		
-	Số bác sỹ/1 vạn dân	Bác sỹ	4,05
-	Số giường bệnh/1 vạn dân	Giường bệnh	45
-	Tỷ lệ người dân có thẻ bảo hiểm y tế	%	95,5
-	Tỷ lệ người dân được lập hồ sơ sức khỏe điện tử	%	90
5	Tỷ lệ gia đình văn hóa	%	90,5
6	Tỷ lệ tổ dân phố văn hóa		100
7	Chỉ tiêu giao quân, giữ vững an ninh chính trị, an ninh nông thôn và trật tự xã hội	%	100
<b>IV</b>	<b>Nhóm chỉ tiêu về đô thị, môi trường</b>		
1	Tỷ lệ đô thị hóa	%	42
2	Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch	%	100
3	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý	%	96

### 3. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm.

3.1. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện ổn định, thông suốt chính quyền địa phương 02 cấp; tiếp tục rà soát, hoàn thiện tổ chức, bộ máy; chủ động triển khai, kịp thời tham mưu thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành, tham mưu; phân công, phân nhiệm đảm bảo hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Mọi nhiệm vụ được cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch để thực hiện; giải quyết công việc phải có trọng tâm, trọng điểm.

3.2. Tiếp tục phát triển kinh tế xanh, bền vững và hài hoà, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá gắn với tái cơ cấu kinh tế, dựa trên phát triển đồng bộ, toàn diện các ngành, lĩnh vực; khai thác hiệu quả, khơi thông các nguồn lực và định vị không gian phát triển mới; phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương. Tạo động lực tăng trưởng mới dựa trên đẩy nhanh chuyển đổi số khu vực công; hỗ trợ và thúc đẩy khu vực tư chuyển đổi công nghệ, chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế số, kinh tế sáng tạo. Quyết liệt thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số; tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết, Kế hoạch của Tỉnh ủy – HĐND – UBND tỉnh và Nghị quyết, Kế hoạch của Đảng bộ phường.

a) Phối hợp triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nội dung điều chỉnh quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; định vị, cấu trúc lại không gian phát triển từng ngành, lĩnh vực cụ thể để tạo đà tăng trưởng, tăng thu ngân sách, phù hợp với địa phương và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

b) Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo quy hoạch. Tập trung thu hút có chọn lọc các nhà đầu tư chiến lược đầu tư vào các khu công nghiệp, trong đó ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ cao, công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, tạo ra sản phẩm có giá trị gia tăng cao, quản trị hiện đại, có tác động lan tỏa; nâng cao tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

c) Phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái, xanh, sạch, hữu cơ gắn với lợi thế riêng có của địa phương. Tập trung phát triển các sản phẩm nông nghiệp, cây trồng, vật nuôi có lợi thế của địa phương; hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô phù hợp với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm OCOP có giá trị kinh tế và sức cạnh tranh cao; đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến, bảo quản đáp ứng yêu cầu thị trường.

d) Nâng cao chất lượng, đa dạng hoá các loại hình dịch vụ gắn với phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo theo hướng có trọng tâm, trọng điểm; phát triển thị trường, gắn kết giữa sản xuất với phân phối hàng hóa, tăng cường liên kết trong chuỗi giá trị. Tăng cường công tác quản lý thị trường, quản lý giá cả. Phát huy tiềm năng, thế mạnh, nhất là về văn hóa, lịch sử, tự nhiên sinh thái của địa phương.

đ) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác thu - chi ngân sách nhà nước; tổ chức khai thác hiệu quả các nguồn thu để đảm bảo nguồn lực thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách, đảm bảo các khoản chi cho con người, chi an sinh xã hội.

e) Tập trung huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư; nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng vốn đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án quan trọng, các công trình trọng điểm, phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao.

3.3. Phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng trong phát triển

kinh tế và là lực lượng tiên phong thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động; tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh trên các lĩnh vực. Phối hợp kiểm tra, xử lý nghiêm các dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách chậm tiến độ, sử dụng đất kém hiệu quả, kiên quyết thu hồi các dự án đã được giao đất, cho thuê đất, triển khai chậm tiến độ, chậm đưa đất vào sử dụng, tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư.

3.4. Tập trung hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là công trình hạ tầng giao thông; đẩy mạnh phát triển đô thị, nâng cao tỷ lệ đô thị hoá

a) Đẩy mạnh đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại; ưu tiên đầu tư, cải tạo, nâng cấp, mở rộng các công trình giao thông quan trọng có tính kết nối vùng, liên vùng, kết nối các khu, cụm công nghiệp để thu hút phát triển công nghiệp, mở rộng không gian đô thị, tạo dư địa và động lực phát triển kinh tế - xã hội... Tập trung chuẩn bị các điều kiện hoàn thiện hệ thống giao thông trên địa bàn liên quan tới các cung đường bộ, ga đường sắt cao tốc, trung tâm logistics, khẩn trương hoàn thiện hệ thống giao thông kết nối đô thị;...

b) Thúc đẩy đô thị hoá và phát triển đô thị bền vững, nhất là đô thị thông minh, đô thị sáng tạo; phát triển đô thị dọc các hành lang phát triển, khu công nghiệp, các đô thị tập trung quanh các điểm trung chuyển giao thông công cộng như nhà ga đường sắt cao tốc, tuyến đường cảnh quan Hoa Lư - Nam Định... Phối hợp rà soát lập, điều chỉnh các quy hoạch đô thị và nông thôn theo định hướng quy hoạch tỉnh; bảo đảm tính thống nhất về không gian phát triển và phân công lãnh thổ dựa trên lợi thế so sánh, hợp tác và liên kết vùng, mở rộng các vùng động lực, tăng trưởng xanh và ứng phó biến đổi khí hậu.

3.5. Phát triển toàn diện văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe Nhân dân; thực hiện tốt công tác dân tộc và tôn giáo

a) Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Mỹ Lộc đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; gắn phát triển văn hóa, phát triển du lịch với bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá truyền thống và xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị. Phát triển sâu rộng thể dục, thể thao quần chúng, cùng cố, phát triển thể thao để đạt thành tích cao.

b) Đảm bảo an sinh xã hội, thực hiện tốt chính sách ưu đãi đối với người có công, giảm nghèo bền vững, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới; thực hiện hiệu quả chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Nâng cao hiệu quả công tác dạy nghề, giải quyết việc làm; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực tạo bút phá nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

c) Nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động khám, chữa bệnh. Quản lý chặt chẽ giá và chất lượng thuốc, đảm bảo cung ứng đủ thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân; đảm bảo an toàn vệ sinh

thực phẩm, nhất là trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và các trường học trên địa bàn.

d) Bám sát và thực hiện có hiệu quả chính sách dân tộc, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với xã hội; tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo sinh hoạt đúng quy định của pháp luật; kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

3.6. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, thúc đẩy ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ

a) Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo. Khẩn trương, quyết liệt đẩy mạnh phong trào “bình dân học vụ số”, phổ cập kiến thức số, đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

b) Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ mới, vật liệu mới vào sản xuất, quản lý và đời sống. Thúc đẩy chuyển đổi số gắn với chuyển đổi xanh và phát triển kinh tế tuần hoàn, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và tính bền vững của nền kinh tế.

3.7. Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường sinh thái, thúc đẩy chuyển đổi xanh toàn diện, thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo tồn đa dạng sinh học. Quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác, chế biến, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, nguồn tài nguyên nước mặt và nước ngầm. Tích cực thực hiện công tác trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh gắn với hoàn thiện hạ tầng xanh.

3.8. Tập trung xây dựng chính quyền, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tư pháp, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí

a) Tập trung xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; tăng cường ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số; đẩy mạnh cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền, tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát, kiểm soát quyền lực, nâng cao năng lực thực thi công vụ.

b) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

c) Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, kịp thời nắm bắt ngăn ngừa và xử lý các sai phạm ngay từ cơ sở, không để phát sinh vụ việc phức tạp; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có thẩm quyền trong việc hướng dẫn giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp còn tồn đọng, khiếu kiện vượt cấp. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp tục thực hiện công khai minh bạch và giải trình các hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3.9. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tận dụng các yếu tố quốc tế thuận lợi để phát triển kinh tế xã hội

Tiếp tục xây dựng, củng cố vững chắc nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân gắn thể trận quốc phòng toàn dân với thể trận an ninh nhân dân, kết hợp chặt chẽ giữa củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế, văn hoá xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, bảo đảm an ninh trên các lĩnh vực. Tăng cường các giải pháp giảm tai nạn giao thông, phòng cháy, chữa cháy. Nâng cao năng lực tác chiến trên không gian mạng, bảo đảm an ninh số, an ninh mạng, an toàn thông tin. Tăng cường xây dựng công an phường điển hình, kiểu mẫu đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

1. Giao Ủy ban nhân dân phường tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức thành viên tham gia giám sát và động viên mọi tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường.

4. Hội đồng nhân dân phường kêu gọi toàn thể cán bộ, nhân dân và các lực lượng vũ trang trong phường nêu cao tinh thần đoàn kết, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát huy nội lực, tranh thủ thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Mỹ Lộc khóa I, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 25 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2025./.

### **Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Đảng ủy phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- UBMTTQ VN phường;
- Như Điều 2;
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Quốc Lập**